

**KẾ HOẠCH**  
**Phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm**  
**trên thủy sản nuôi trên địa bàn huyện Đắk Hà, giai đoạn 2022-2030**

*Căn cứ Luật Thú y năm 2015; Luật Bảo vệ Môi trường năm 2014; Luật Thủy sản năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP, ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ, về quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y; Nghị định số 02/2017/NĐ-CP, ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ, về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh;*

*Căn cứ Quyết định số 434/QĐ-TTg, ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi, giai đoạn 2021 - 2030;*

*Căn cứ các Thông tư hướng dẫn có liên quan của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn<sup>1</sup>;*

*Căn cứ Kế hoạch số 2238/KH-UBND, ngày 13/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, về phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi tại tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2022- 2030.*

Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà ban hành Kế hoạch phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi trên địa bàn huyện Đắk Hà, giai đoạn 2022-2030, như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung:** Tổ chức phòng bệnh, khống chế và kiểm soát có hiệu quả một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi trên địa bàn huyện Đắk Hà.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- Chủ động phòng bệnh, khống chế và kiểm soát có hiệu quả, ngăn chặn một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi (*cụ thể: Bệnh xuất huyết trên cá trắm cỏ, bệnh xuất huyết mùa xuân trên cá chép (SVCV); bệnh do Koi Herpes virus (KHV) trên cá chép; bệnh do virus TiLV trên cá rô phi, diêu hồng; bệnh nhiễm khuẩn do vi khuẩn Streptococcus, Aeromonas trên các đối tượng thủy sản nuôi và một số tác nhân gây bệnh nguy hiểm khác*), bệnh mới theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và theo cảnh báo của tổ chức Thú y Thế giới (OIE).

<sup>1</sup>Số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 5 năm 2016 quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản; số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 6 năm 2016 về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản; số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 quy định về vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật; số 36/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT; số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 về quản lý thuốc thú y; số 18/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2018 về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT; số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Vận động, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản xây dựng thành công 01 cơ sở nuôi trồng thủy sản an toàn dịch bệnh; hướng tới phát triển nuôi trồng thủy sản bền vững.

## **II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP**

### **1. Phòng bệnh và khống chế có hiệu quả một số dịch bệnh nguy hiểm:**

Tập trung, huy động, chuẩn bị đầy đủ các nguồn lực (*phương án, nguồn nhân lực, vật tư, hóa chất...*) để chủ động giám sát, phát hiện kịp thời, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch để ngăn chặn và khống chế có hiệu quả các bệnh nguy hiểm trên thủy sản.

#### **2. Áp dụng các quy trình kỹ thuật phòng, chống dịch bệnh**

##### *a) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia nuôi trồng thủy sản*

- Tuân thủ các quy định của pháp luật về điều kiện cơ sở nuôi trồng thủy sản, xử lý nước thải, chất thải theo quy định, mùa vụ thả giống, chất lượng con giống được kiểm dịch theo quy định, áp dụng quy trình kỹ thuật nuôi, quản lý chăm sóc ao nuôi (*VietGAP, GlobalGAP,...*); áp dụng các biện pháp hỗ trợ nâng cao sức đề kháng cho thủy sản, nhằm giảm thiểu nguy cơ mắc bệnh.

- Tuân thủ nghiêm ngặt việc sử dụng, ngừng sử dụng kháng sinh trước khi thu hoạch, đặc biệt không sử dụng kháng sinh nguyên liệu, thuốc dùng trong y tế để phòng, trị bệnh, nhằm hạn chế tối đa dư lượng kháng sinh và phòng, chống kháng sinh.

- Định kỳ kiểm tra ao, hồ, lồng, bè nuôi thủy sản, xử lý động vật trung gian truyền bệnh; xử lý động vật thủy sản nghi mắc bệnh, mắc bệnh, chết.

- Định kỳ vệ sinh, tiêu độc, khử trùng bằng hóa chất, áp dụng các biện pháp phòng bệnh tổng hợp theo hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành Thú y; thường xuyên áp dụng các biện pháp xử lý ao, hồ, lồng, bè nuôi thủy sản, môi trường nước, thức ăn, phương tiện, dụng cụ sử dụng trong quá trình nuôi,...

*b) Vắc xin phòng bệnh:* Sau khi có hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng quy định và tình hình thực tế tại địa phương.

### **3. Công tác giám sát và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch**

#### *a) Giám sát chủ động*

- Chủ cơ sở nuôi trồng thủy sản chủ động theo dõi, giám sát tình hình dịch bệnh thủy sản. Trường hợp phát hiện thủy sản nghi mắc bệnh, chết không rõ nguyên nhân thì báo cơ quan thú y địa phương; cơ quan thú y địa phương có trách nhiệm kiểm tra, xác minh và hướng dẫn triển khai các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

- Tổ chức giám sát chủ động sự lưu hành vi rút trên các đối tượng thủy sản để kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm và xử lý triệt để ổ dịch ngay từ khi mới phát hiện, không để lây lan ra diện rộng; xác định chính xác nguyên nhân gây bệnh, cụ thể như sau:

+ Đối tượng: Cá giống, cá thương phẩm (*cá rô phi, cá trắm, cá chép,...* các đối tượng nuôi chính trên địa bàn).

+ Xác định các mầm bệnh: bệnh xuất huyết trên cá trắm cỏ, bệnh xuất huyết mùa xuân trên cá chép (SVCV); bệnh do Koi Herpes virus (KHV) trên cá chép; bệnh do virus TiLV trên cá rô phi, điêu hồng; bệnh nhiễm khuẩn do vi khuẩn

*Streptococcus, Aeromonas* trên các đối tượng thủy sản nuôi và các bệnh nguy hiểm mới xuất hiện (nếu có).

+ Thực hiện lấy mẫu: Cơ quan thú y cấp tỉnh triển khai

b) *Giám sát bị động*

- Tăng cường công tác giám sát tình hình dịch bệnh đến các ao nuôi. Trong trường hợp phát hiện thủy sản chết bất thường hoặc nghi mắc bệnh nguy hiểm, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tổ chức điều tra dịch tễ, tổ chức lấy mẫu xét nghiệm xác định tác nhân gây bệnh và hướng dẫn người nuôi áp dụng các biện pháp xử lý tổng hợp theo quy định, không để dịch bệnh lây lan diện rộng.

- Công tác xử lý ổ dịch thực hiện theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành luật.

#### **4. Vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường nuôi trồng thủy sản (phòng bệnh và chống dịch)**

- Chủ cơ sở nuôi trồng thủy sản thường xuyên, định kỳ phát quang, bụi rậm xung quanh ao, hồ, vệ sinh ao hồ, lồng bè và sau mỗi vụ nuôi.

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện căn cứ kế hoạch khử trùng tiêu độc thủy sản của tỉnh, tình hình nuôi trồng thủy sản của địa phương cấp phát hóa chất khử trùng tiêu độc phòng, chống dịch bệnh thủy sản cho các địa phương để triển khai thực hiện khử trùng tiêu độc để phòng ngừa bệnh trong nuôi trồng thủy sản.

#### **5. Xây dựng vùng, cơ sở, chuỗi sản xuất thủy sản an toàn dịch bệnh**

a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp - PTNT tổ chức phổ biến, tập huấn, hướng dẫn các quy định về vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho cá nhân, tổ chức nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

b) Vận động, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản xây dựng thành công cơ sở nuôi trồng an toàn dịch. Phấn đấu giai đoạn 2022 - 2030, có ít nhất 01 cơ sở nuôi trồng thủy sản được chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh.

#### **6. Tăng cường năng lực quan trắc, cảnh báo môi trường trong nuôi trồng thủy sản**

- Tổ chức điều tra, thu thập thông tin tình hình nuôi, dịch bệnh, thu mẫu quan trắc môi trường giám sát chất lượng nước, tỷ lệ lưu hành mầm bệnh tại 03 địa phương có diện tích nuôi lớn, mật độ nuôi cao, thường xuyên xảy ra dịch bệnh, bao gồm: Đăk Ngok, Đăk La, Đăk Mar. Quan trắc môi trường nước phục vụ nuôi trồng thủy sản, giúp người nuôi nắm được chất lượng môi trường nguồn nước cấp và có kế hoạch chủ động lấy nước vào ao, xử lý nước, thả giống và quản lý vùng nuôi thích hợp; cung cấp thông tin cảnh báo môi trường và khuyến cáo kỹ thuật xử lý khi các yếu tố môi trường biến động.

- Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y, các địa phương triển khai thực hiện.

#### **7. Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức**

a) *Công tác thông tin, tuyên truyền*

- Nội dung: Tuyên truyền, phổ biến Luật Thú y, Luật Thủy sản và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan; chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản trong hoạt động phòng, chống dịch bệnh động vật; kết quả quan trắc môi

trường, kết quả giám sát bị động, giám sát chủ động, xây dựng cơ sở, chuỗi sản xuất thủy sản an toàn dịch bệnh với các hiệp hội, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có nhu cầu để hỗ trợ xác định thị trường, đẩy mạnh xuất khẩu; kỹ thuật nuôi trồng thủy sản an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học, VietGAP, GlobalGAP...; thông tin kịp thời, đầy đủ và chính xác về tình hình dịch bệnh động vật thủy sản; nêu cao tinh thần trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực thủy sản; vận động và khuyến cáo người dân áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong nuôi trồng thủy sản.

- Hình thức tuyên truyền: Trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở, tổ chức các buổi tọa đàm hoặc viết thông điệp ngắn; yêu cầu công tác thông tin, tuyên truyền phải được thực hiện thường xuyên, nhanh chóng và hiệu quả.

*b) Về công tác tập huấn, phổ biến kiến thức:*

- Tổ chức các lớp tập huấn: Kỹ thuật nuôi trồng thủy sản an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh; kỹ năng kiểm soát các yếu tố môi trường và quản lý chất lượng nước trong nuôi trồng thủy sản; các quy định về vùng, cơ sở An toàn dịch bệnh; các biện pháp phòng bệnh, chống dịch...

- Đối tượng: Cán bộ thú y, thủy sản cấp huyện, xã và các cơ sở nuôi trồng thủy sản.

### **III. KHÁI TOÁN KINH PHÍ**

1. Trong năm 2022, kinh phí triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh thủy sản được thực hiện theo Kế hoạch 202/KH-UBND, ngày 02 tháng 11 năm 2021<sup>(2)</sup> là **48.000.000 đồng**.

2. Khái toán kinh phí thực hiện Kế hoạch giai đoạn 2023-2030 là: **766.720.000 đồng** (cụ thể phân kỳ vốn qua các năm có phụ biểu kèm theo).

Đối với giai đoạn 2023- 2030: Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được cân đối, bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước trong kinh phí hoạt động thường xuyên hàng năm của các đơn vị và Ủy ban nhân dân huyện theo phân cấp hiện hành và kết hợp các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai, hướng dẫn các đơn vị địa phương tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi trên địa bàn huyện Đắk Hà, giai đoạn 2022- 2030 đảm bảo hiệu quả, đạt được các mục tiêu đề ra theo đúng quy định.

- Phối hợp với sở, ngành liên quan thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong nuôi trồng thủy sản của các cơ sở nuôi thủy sản trên địa bàn tỉnh.

#### **2. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện**

- Thực hiện và hướng dẫn chuyên môn cho các xã, thị trấn triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản. Đồng thời cung ứng đầy đủ, kịp thời hóa chất, vật tư phục vụ công tác triển khai thực hiện Kế hoạch có hiệu quả.

<sup>(2)</sup>Phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2022 trên địa bàn huyện Đắk Hà

- Phối hợp với các địa phương theo dõi, giám sát tình hình dịch bệnh thủy sản trên địa bàn, kịp thời triển khai các biện pháp phòng, trị, khống chế không để dịch bệnh lây lan; xây dựng các vùng, cơ sở nuôi trồng thủy sản an toàn dịch bệnh và duy trì các cơ sở an toàn dịch bệnh thủy sản đối với các cơ sở đã được công nhận.

- Triển khai công tác tập huấn, tuyên truyền các quy định về nuôi trồng thủy sản, điều kiện vệ sinh thú y thủy sản và quy định về phòng chống dịch bệnh; lấy mẫu giám sát dịch bệnh; hướng dẫn chuyên môn và chuẩn bị trang thiết bị, lực lượng phối hợp với các địa phương triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh;

- Phối hợp kiểm tra, giám sát chặt chẽ công tác kiểm dịch giống, kinh doanh thuốc, thức ăn, hóa chất cải tạo, xử lý môi trường trong nuôi trồng thủy sản; sẵn sàng ứng phó với các tình huống khi dịch bệnh xảy ra;

- Hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện các quy định về điều kiện cơ sở nuôi, xử lý nước thải, chất thải, mùa vụ thả giống, chất lượng con giống, quy trình kỹ thuật nuôi trồng thủy sản, quản lý chăm sóc ao nuôi (*VietGAP, GlobalGAP, ...*), các biện pháp hỗ trợ nâng cao sức đề kháng cho thủy sản nhằm giảm thiểu nguy cơ mắc bệnh.

- Định kỳ 6 tháng, hằng năm báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*qua Chi cục Chăn nuôi - Thú y*), Ủy ban nhân dân huyện về kết quả thực hiện Kế hoạch.

### **3. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Trên cơ sở Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi của Ủy ban nhân dân huyện, xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả việc phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi.

- Tổ chức giám sát, phát hiện, báo cáo và xử lý ổ dịch theo quy định của pháp luật về thú y, thủy sản, các văn bản chỉ đạo của tỉnh, huyện.

- Công tác nuôi trồng thủy sản: Tổ chức quản lý việc nuôi trồng thủy sản theo quy định pháp luật về thủy sản; rà soát, thống kê cơ sở, hộ, diện tích nuôi trồng thủy sản trên địa bàn.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, huyện thông tin tuyên truyền, phổ biến: các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên thủy sản nuôi, giải pháp quản lý chất lượng môi trường nước, tăng cường sức đề kháng cho thủy sản; khuyến khích cơ sở nuôi trồng áp dụng các quy trình nuôi trồng thủy sản an toàn sinh học kết hợp với bảo vệ môi trường; đồng thời tuyên truyền, vận động cơ sở nuôi tích cực hưởng ứng các biện pháp phòng, chống dịch, chủ động khai báo khi có dịch, thường xuyên tổ chức vệ sinh môi trường, tiêu độc ao nuôi.

- Chế độ báo cáo: Định kỳ 6 tháng (*trước ngày 30 tháng 5*), hằng năm (*trước ngày 30 tháng 10*) báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện để tổng hợp, báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện.

**4. Phòng Tài chính-Kế hoạch:** Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch này theo quy định, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

**5. Phòng Tài nguyên và Môi trường:** Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp và các địa phương, đơn vị có liên quan về việc thực hiện các biện pháp xử lý môi trường trong công tác phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản.

**6. Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và truyền thông:**

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp và các địa phương tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về Kế hoạch phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi trên địa bàn huyện, giai đoạn 2022 - 2030.

**7. Các tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản**

a) Tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm các quy định hiện hành của pháp luật về thú y, thủy sản; các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của huyện và các văn bản hướng dẫn của ngành Nông nghiệp về phòng, chống dịch bệnh thủy sản.

b) Chủ động triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm trên các đối tượng thủy sản; khi có dịch bệnh xảy ra và kịp thời thông báo cho chính quyền địa phương, cơ quan thú y.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi giai đoạn 2022 - 2030 của huyện Đắk Hà./.

**Nơi nhận:**

- TT Huyện ủy (b/c);
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Chủ tịch, PCT UBND;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan (t/h);
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y (t/h);
- UBND các xã, thị trấn(t/h);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hà Tiến**